

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2021/HS-ST

Ngày 14-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Mai Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Phương.

Bà Nguyễn Thị Thao.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Hằng –Thư ký Toà án nhân dân huyện T, tỉnh Yên Bái

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Quang Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2021, tại Toà án nhân dân huyện T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Hà Ngọc T –Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 09-9-1974, tại Yên Bái; Nơi cư trú: Thôn H, xã H, huyện T, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Bị cáo là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam (đình chỉ sinh hoạt Đảng số 06-QĐ/UBKTHU ngày 01/9/2021); Con ông Hà Văn T1 (Hà Xuân T1) (đã chết) và bà Trần Thị T2, sinh năm 1940; Vợ Hà Thị Th, sinh năm 1981 và 01 con sinh năm 2001; Tiền sự, Tiền án: Không; Nhân thân: Ngày 29/10/2018 bị Công an huyện T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10-6-2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái – Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Hà Thị Th, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện T, tỉnh Yên Bái.

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân nghiện chất ma túy và cần có ma túy để thỏa mãn cơn nghiện, khoảng 13 giờ 00 phút ngày 10-6-2021 bị cáo Hà Ngọc T một mình điều khiển xe

mô tô Honda Wave biển kiểm soát 21F1-091.97 đến thôn Kh, xã H, huyện T, tỉnh Yên Bái gặp và mua một người đàn ông tự giới thiệu tên là Vàng (không biết rõ họ tên đầy đủ và nơi cư trú) 01 gói ma túy (Heroine) với giá 500.000 đồng. Sau đó, bị cáo Hà Ngọc T mang về nhà và chia thành 09 gói nhỏ, bị cáo cất 01 gói vào túi áo khoác treo ở vách tường phòng ngủ, 08 gói ma túy còn lại bị cáo cầm ở tay rồi điều khiển xe mô tô đi tìm chỗ để sử dụng. Đến 13 giờ 30 phút cùng ngày bị cáo Hà Ngọc T đi đến thôn B, xã H, huyện T thì bị tổ công tác Công an huyện T phát hiện và bắt quả tang. Cơ quan điều tra đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ các tài sản, vật chứng sau: 08 (tám) gói nolon màu trắng được hàn túm một đầu, bên trong có chứa chất bột nén màu trắng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, bàn phím nổi; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 21F1-091.97.

Cùng ngày Cơ quan điều tra đã khám xét khẩn cấp đồ vật, chỗ ở của Hà Ngọc T tại thôn H, xã H, huyện T, tỉnh Yên Bái. Kết quả thu giữ 01 (một) gói nilon màu xanh được buộc túm một đầu, bên trong có chứa chất bột nén màu trắng.

Tại bản Kết luận giám định số 319/GĐMT, ngày 17/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Yên Bái đã kết luận:

“Chất bột nén màu trắng thu giữ của Hà Ngọc T có tổng khối lượng là: 1,08 gam (Một phẩy không tám gam); 0,08 gam trích từ 1,08 gam chất bột nén màu trắng gửi đi giám định là ma túy; loại Heroine”.

Tại bản Kết luận giám định số 324/GĐMT, ngày 18/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Yên Bái đã kết luận:

“Chất bột nén màu trắng thu giữ khi khám xét chỗ ở của Hà Ngọc T có tổng khối lượng là: 0,14 gam (Không phẩy mười bốn gam); 0,08 gam trích từ 0,14 gam chất bột nén màu trắng gửi đi giám định là ma túy; loại Heroine”.

Tại bản cáo trạng số 16/CT-VKSTY ngày 16-8-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Yên Bái truy tố Hà Ngọc T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Hà Ngọc T đã khai báo thành khẩn, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như bản cáo trạng của Đại diện Viện kiểm sát huyện T, tỉnh Yên Bái là đúng.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Hà Ngọc T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo Hà Ngọc T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù, tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 10-6-2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ 1.0 gam chất ma túy Heroine là mẫu vật còn lại sau giám định (vật chứng thu giữ của Hà Ngọc T tại thôn Bản Cọ, xã H, huyện T) được niêm phong trong phong bì thư dán kín của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành; 0,06 gam chất ma túy Heroine là mẫu vật còn lại sau giám định (thu

giữ khi khám xét nhà của Hà Ngọc T tại thôn H, xã H, huyện T) được niêm phong trong phong bì thư dán kín của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái; 08 (tám) mảnh nilon màu trắng và 01 (một) mảnh nilon màu xanh.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, bàn phím nổi, đã cũ.

Về án phí và quyền kháng cáo: Theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết mình vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; Lời nhận tội của bị cáo còn được chứng minh bởi biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, đã đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 10-6-2021, tại khu vực thuộc thôn B, xã H và tại nhà của bị cáo thuộc thôn H, xã H, huyện T, tỉnh Yên Bái Hà Ngọc T đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,22 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Xét bị cáo Hà Ngọc T có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được ma túy là chất gây nghiện bị Nhà nước cấm lưu hành, có tác hại lớn đến sức khỏe con người và là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác trong xã hội, nhưng để thỏa mãn cơn nghiện bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, xâm phạm đến tình hình trật tự trị an xã hội. Vì vậy, cần phải có một hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng: Bị cáo là người nghiện chất ma túy, ngày 29/10/2018 bị Công an huyện T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (đã được xóa). Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, trong quá

trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, bổ đề của bị cáo được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhất đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Các đối tượng khác:

- Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo tự xưng tên là V nhưng bị cáo không biết rõ họ tên, nơi cư trú của người đàn ông này. Cơ quan điều tra xác minh, nhưng không xác định được nhân thân cụ thể nên không có căn cứ để xử lý, nếu có căn cứ đầy đủ sẽ được xử lý trong vụ án khác là phù hợp.

[6] Về vật chứng và các tài sản khác:

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 21F1-091.97 bị cáo sử dụng để đi mua ma túy. Qua điều tra, xác định chiếc xe mô tô là phương tiện đi lại duy nhất của gia đình chị Hà Thị Th và bị cáo. Chị Thảo không biết bị cáo Hà Ngọc T đã dùng xe vào việc phạm tội, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trao trả cho chị Thảo là phù hợp.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, bàn phím nổi đã cũ thu giữ của Hà Ngọc T. Xét thấy, không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

- Đối với 01 gam chất ma túy Heroine là mẫu vật còn lại sau giám định (vật chứng thu giữ của Hà Ngọc T tại thôn Bản Cọ, xã H, huyện T) được niêm phong trong phong bì thư dán kín của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành; 0,06 gam chất ma túy Heroine là mẫu vật còn lại sau giám định (thu giữ khi khám xét nhà của Hà Ngọc T tại thôn H, xã H, huyện T) được niêm phong trong phong bì thư dán kín của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành; 08 (tám) mảnh nilon màu trắng và 01 (một) mảnh nilon màu xanh đây là vật chứng liên quan đến việc phạm tội không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hà Ngọc T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 10-6-2021.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Trả lại cho bị cáo Hà Ngọc T 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, bàn phím nổi, đã qua sử dụng, số IMEI1 352882105616283, số IMEI2 352882106616282.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 gam chất ma tuý Heroine là mẫu vật còn lại sau giám định (vật chứng thu giữ của Hà Ngọc T tại thôn B, xã H, huyện T) được niêm phong trong phong bì thư dán kín của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành; 0,06 gam chất ma tuý Heroine là mẫu vật còn lại sau giám định (thu giữ khi khám xét nhà của Hà Ngọc T tại thôn H, xã H, huyện T) được niêm phong trong phong bì thư dán kín của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái; 08 (tám) mảnh nilon màu trắng và 01 (một) mảnh nilon màu xanh.

(Đặc điểm chi tiết toàn bộ vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/8/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Yên Bái).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, giảm, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Hà Ngọc T phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Bị cáo; ng có QL&NV liên quan;
- Trại Tạm giam;
- THA hình sự (2);
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Phạm Mai Hằng

